

Số: 26/2021/QĐST-DS

Thạch Thất, ngày 31 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP B;

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà K, đường Z, phường T, quận HK, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S- Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Xuân Đ- Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1979; ông Trịnh Quốc V, sinh năm 1986; ông Nguyễn Việt T1, sinh năm 1974; bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1981; bà Nông Ngọc T2, sinh năm 1980; bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994; ông Lưu Hoài N, sinh năm 1976; ông Phạm Hoàng M, sinh năm 1994;

Đều là cán bộ xử lý nợ của Ngân hàng TMCP B .

- **Bị đơn:** Ông Vương Xuân V1, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện TT, tp Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+Tính đến ngày 21/3/2021, ông Vương Xuân V1 còn nợ Ngân hàng TMCP B số tiền là: 318.419.982 đồng gốc và lãi trong hạn là 58.167.037 đồng; lãi quá hạn là 37.644.997 đồng; lãi phạt do vi phạm hợp đồng là 6.874.324 đồng. Tổng số tiền ông Việt còn nợ là: 421.106.340 đồng(Bốn trăm hai mươi một triệu một trăm linh sáu nghìn ba trăm bốn mươi đồng).

- Ông Vương Xuân V1 có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP B số tiền nợ là 421.106.340 đồng (Bốn trăm hai mươi một triệu một trăm linh sáu nghìn ba trăm bốn mươi đồng). Ông Việt còn phải chịu lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng số: HĐTD 1012017103 ngày 09/8/2017 của Ngân hàng TMCP B- Chi nhánh Hà Nội- Phòng giao dịch Mỹ Đình trên số tiền gốc còn nợ cho đến khi thanh toán hết nợ.

- Nếu ông V1 không thực hiện trả nợ theo thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP B có quyền đề nghị xử lý tài sản đảm bảo để thi hành án gồm: Quyền sử dụng diện tích đất 347m², thửa 90, số tờ 23 tại địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện TT, tỉnh Hà Tây (Nay là phố Hà Nội) theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AH 801263. vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 1396/QSĐĐ/QĐUB 122/QĐ-UB do UBND huyện Thạch Thất cấp cho hộ ông Vương Văn M1 ngày 18/01/2008 và đăng ký sang tên cho ông Vương Xuân V1 ngày 05/5/2015 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất Hà Nội- chi nhánh huyện Thạch Thất.

- Trường hợp số tiền từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thi hành án thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu ông V1 tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thi hành án đối với số tiền còn phải thi hành án.

+ Về chi phí thẩm định: Ngân hàng TMCP B tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thẩm định tại chỗ.

+ Về án phí: Ông V1 phải chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 10.527.000 đồng (Mười triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng). Hoàn trả Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí 9.785.000 đồng (Chín triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số 0011681 ngày 19/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khuất Đăng Cường

